

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

Số /QC-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023

DỰ THẢO

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2
NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát (“Đại hội”) ngày 31/3/2023.
- 1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các thành viên tham dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2023 Công ty ngày 31/3/2023 có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 30/1/2023.

Điều 3. Quy định về Ủy quyền

- 3.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty hoặc theo quy định của pháp luật dân sự và quy định của công ty.
- 3.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của công ty sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.
- 3.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

3.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

4.1. Quyền của các cổ đông tham dự Đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản ủy quyền;
- Khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đều nhận được các Phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:
 - + Thông báo mời họp đại hội.
 - + Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu ủy quyền).
 - + Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Ăn mặc lịch sự;
- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
- Tự túc các chi phí tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...)
- Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định và được giới thiệu với Đại hội, có các chức năng và nhiệm vụ như sau:
- + Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- + Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
- + Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tại các thời điểm sau: Trước khi khai mạc Đại hội; Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
- + Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.
- + Xác định các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết trên cơ sở thông tin mà Ban kiểm tra tư cách cổ đông có được hay thông tin do cổ đông cung cấp.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông có bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Đại hội;

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, tổ chức kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban Kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các) cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì phiếu của cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc (các) cổ đông sau khi bỏ phiếu được xác định là cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà cổ đông đó đã tham gia bỏ phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn có đủ số phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số phiếu của cổ đông liên quan đó.;
- Ban Kiểm phiếu có bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu;
- Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu;
- Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ Phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa Đại hội ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

7.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội, một số thành viên Hội đồng quản trị và Đại diện Ban Tổng giám đốc điều hành do Chủ tọa chỉ định, có chức năng điều khiển Đại hội.
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - + Tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự;

- + Quyết định trình tự thảo luận, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- + Trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu, giải quyết những vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
- Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đến một thời điểm khác hoặc tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp) trong các trường hợp:
 - + Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - + Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - + Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
- Chủ tọa Đại hội có các quyền:
 - + Không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;
 - + Có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội;
 - + Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
- Chủ tọa chỉ định Ban thư ký Đại hội để ghi chép diễn biến của đại hội, lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa;

7.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

- Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
- Nhiệm vụ của Ban Thư ký bao gồm:
 - + Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;
 - + Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;
 - + Trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết của Đại hội;
 - + Tiến hành phát Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);
 - + Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 30/1/2023. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện tiến hành.
- Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 9. Tiến hành Đại hội

- Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.
- Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 10. Hình thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

10.1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu.

- a. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn một trong các phương án: Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
- b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 (Ba mươi) phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong.
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

- c. Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức phát và không có dấu của Công ty;
 - Phiếu biểu quyết bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa;
 - Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
 - Phiếu biểu quyết có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- d. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

10.2. Biểu quyết trực tiếp.

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Khoản 10.1, Điều này.

Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Phiếu biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn Chủ tọa Đại hội. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11. Phiếu biểu quyết

- 11.1. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã cổ đông, số cổ phần biểu quyết, nội dung biểu quyết và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
- 11.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu và/hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội

trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 12. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu.

12.1. Tổ chức kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu.
- Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu biểu quyết.

12.2. Công bố kết quả kiểm phiếu.

- Sau khi quá trình kiểm Phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.
- Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 13. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết hoặc đăng ký phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình cuộc họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được xem xét ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 14. Thông qua quyết định tại Đại hội

14.1. Các vấn đề thực hiện tại Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh Nghiệp, cụ thể như sau:

- a) Trừ trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 14.1 của Điều này, các quyết định của ĐHĐCĐ được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông sở hữu trên 50% (Năm

mười phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

- b) Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, lựa chọn, thay đổi cơ cấu tổ chức của công ty theo quy định của Luật doanh nghiệp, Quyết định giao dịch đầu tư, phương án đầu tư dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 75% tổng giá trị tài sản trở được ghi trong Báo cáo tài chính kỳ gần nhất của công ty thông qua khi có từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 14.2. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.
- 14.3. Trong nội dung Phiếu biểu quyết không đánh dấu vào nội dung nào coi như không có ý kiến.

CHƯƠNG IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

- 15.1. Tất cả các nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội;
- 15.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
- 15.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty;
- 15.4. Biên bản Đại hội phải được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty trong vòng 24 giờ kể từ ngày kết thúc Đại hội;
- 15.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 16. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- Các cổ đông có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

- 17.1. Quy chế này gồm năm (05) Chương, mười bảy (17) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua;
- 17.2. Quy chế này có thể sửa đổi, bổ sung trên cơ sở đề xuất của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Đỗ Quý Hải

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định thông qua tại Đại hội